TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **241**/2021/QĐ-PT	*Bến Tre, ngày 21 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- *Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Ông Phạm Kim Của

Các Thẩm phán: Ông Lê Minh Đạt

Bà Hồ Thị Thanh Thúy

- *Thư ký phiên họp:* Bà Võ Thị Cẩm Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên họp:* Bà Trần Thị Thúy Kiều - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 53/2021/QĐST-DS ngày 08 tháng 10 năm 2021, Toà án nhân dân huyện TP đã căn cứ vào Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc "Tranh chấp về thừa kế tài sản và tranh chấp hợp đồng vay tài sản" giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị M, sinh năm 1984;

Địa chỉ: 4/1 ấp Thạnh Hưng A, xã TH, huyện TP, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của bà M: Ông Nguyễn Văn Đệ Nh, sinh năm 1962; địa chỉ: 443 khu phố 5, phường PK, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* 1. Ông Trần Văn Ch, sinh năm 1966;

Địa chỉ: 162/3 ấp Thạnh An, xã TH, huyện TP, tỉnh Bến Tre.

2. Ông Trần Văn H, sinh năm 1968;

Địa chỉ: 161/3 ấp Thạnh Hưng A, xã TH, huyện TP, tỉnh Bến Tre.

3. Ông Trần Văn T, sinh năm 1972;

Địa chỉ: 240/1 ấp Thạnh An, xã TH, huyện TP, tỉnh Bến Tre.

4. Ông Trần Văn M, sinh năm 1972;

Địa chỉ: 119/1 ấp Thạnh Thới B, xã TH, huyện TP, tỉnh Bến Tre.

5. Bà Trần Thị X, sinh năm 1982;

Địa chỉ: 4/1 ấp Thạnh Hưng A, xã TH, huyện TP, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1986;

2. Chị Nguyễn Thị A T, sinh năm 1988;

3. Chị Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1991;

Cùng địa chỉ: 71/2 ấp Thạnh An, xã TH, huyện TP, tỉnh Bến Tre.

4. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện TP; đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn Bé H;

Địa chỉ trụ sở: 215/3 đường Trần Thị Tiết, khu phố 3, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Bến Tre.

- *Người kháng cáo:* Ông Trần Văn Ch, ông Trần Văn T, ông Trần Văn M, bà Trần Thị X.

Tại đơn kháng cáo ngày 12 tháng 10 năm 2021, bị đơn ông Trần Văn Ch, ông Trần Văn T, ông Trần Văn M, bà Trần Thị X kháng cáo không đồng ý với Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 53/2021/QĐST-DS ngày 08/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện TP, yêu cầu giải quyết vụ án theo qui định pháp luật..

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Văn Ch, ông Trần Văn T, ông Trần Văn M và bà Trần Thị X. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 53/2021/QĐST-DS ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân huyện TP.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, xét kháng cáo của ông Trần Văn Ch, ông Trần Văn T, ông Trần Văn M, bà Trần Thị X, Hội đồng phúc thẩm nhận định:

[1] Ngày 08/7/2021, nguyên đơn là bà Trần Thị M có "đơn rút yêu cầu khởi kiện". Ngày 09/7/2021, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện TP có "đơn rút yêu cầu độc lập".

Ngày 05/6/2020 bị đơn là ông Trần Văn Ch, ông Trần Văn T, ông Trần Văn M, bà Trần Thị X có "đơn yêu cầu phản tố" với nội dung: Yêu cầu hủy bỏ toàn bộ di chúc mà nguyên đơn cho rằng của ông Trần Văn Nhiên và Bùi Thị Kiệp lập tại Ủy ban nhân dân xã TH. Tại biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 15/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện TP, bị đơn là ông Trần Văn Ch trình bày: Ông đồng ý với việc rút đơn của bà M và Ngân hàng, không có ý kiến hay yêu cầu gì khác. Nay bà M đã rút đơn nên ông cũng không yêu cầu hủy bỏ di chúc nữa. Tài sản của cha mẹ để lại anh em ông sẽ tự giải quyết. Tại biên bản lấy lời khai ngày 08/10/2021, bị đơn là ông Trần Văn T, ông Trần Văn M, bà Trần Thị X trình bày: Các ông, bà đồng ý với việc rút đơn khởi kiện của bà Trần Thị M và Ngân hàng. Trước đây khi bà M khởi kiện yêu cầu chia di sản

của cha mẹ theo di chúc thì các ông, bà có đơn yêu cầu hủy bỏ di chúc nhưng nay bà M đã rút đơn nên các ông, bà không yêu cầu nữa. Tài sản của cha mẹ để lại thì anh em sẽ tự giải quyết. Đối với việc Ngân hàng rút đơn thì các ông, bà cũng đồng ý vì khoản vay này các ông, bà không biết.

Như vậy, ông Ch, ông T, ông M, bà X có đơn yêu cầu phản tố ngày 05/6/2020 với nội dung: Yêu cầu hủy bỏ toàn bộ di chúc mà nguyên đơn cho rằng của ông Trần Văn Nhiên và Bùi Thị Kiệp lập tại Ủy ban nhân dân xã TH . Tuy nhiên, khi nguyên đơn là bà M rút đơn khởi kiện và người liên quan là Ngân hàng rút đơn yêu cầu độc lập thì các ông, bà đã có lời khai với nội dung không có ý kiến và cũng không có yêu cầu hủy bỏ di chúc nữa. Đồng thời, cấp sơ thẩm cũng chưa thụ lý yêu cầu phản tố của các bị đơn. Do đó, Tòa án nhân dân huyện TP đã căn cứ vào Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 để Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 53/2021/QĐST-DS ngày 08 tháng 10 năm 2021 là đúng qui định. Việc ông Ch, ông T, ông M, bà X cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của các ông, bà là không có căn cứ. Các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo qui định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015. Cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Ch, ông T, ông M và bà X.

[2] Theo qui định tại khoản 3 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự thì Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự trả lại đơn khởi kiện, tài liệu chứng cứ kèm theo nếu đương sự có yêu cầu. Tuy nhiên, Quyết định số 53/2021/QĐST-DS đình chỉ giải quyết vụ án dân sự của Tòa án cấp sơ thẩm không nêu hậu quả của việc đình chỉ vụ án là thiếu sót nên cấp phúc thẩm bổ sung cho phù hợp.

[3] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng phúc thẩm nên được chấp nhận.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Trần Văn Ch, ông Trần Văn T, ông Trần Văn M và bà Trần Thị X phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Căn cứ vào điểm a, khoản 5, Điều 314 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Văn Ch, ông Trần Văn T, ông Trần Văn M và bà Trần Thị X; Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 53/2021/QĐST-DS ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân huyện TP.

1.1 Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 150/2020/TLST-DS ngày 25/5/2020 về "Tranh chấp về thừa kế tài sản và tranh chấp hợp đồng vay tài sản" giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị M, sinh năm 1984;

Địa chỉ: 4/1 ấp Thạnh Hưng A, xã TH, huyện TP, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của bà M: Ông Nguyễn Văn Đệ Nhị, sinh năm 1962; địa chỉ: 443 khu phố 5, phường Phú Khương, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Ông Trần Văn Ch, sinh năm 1966;

Địa chỉ: 162/3 ấp Thạnh An, xã TH, huyện TP, tỉnh Bến Tre.

Ông Trần Văn H, sinh năm 1968;

Địa chỉ: 161/3 ấp Thạnh Hưng A, xã TH, huyện TP, tỉnh Bến Tre.

Ông Trần Văn T, sinh năm 1972;

Địa chỉ: 240/1 ấp Thạnh An, xã TH, huyện TP, tỉnh Bến Tre.

Ông Trần Văn M, sinh năm 1972;

Địa chỉ: 119/1 ấp Thạnh Thới B, xã TH, huyện TP, tỉnh Bến Tre.

Bà Trần Thị X, sinh năm 1982;

Địa chỉ: 4/1 ấp Thạnh Hưng A, xã TH, huyện TP, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Chị Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1986;

Chị Nguyễn Thị A T, sinh năm 1988;

Chị Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1991;

Cùng địa chỉ: 71/2 ấp Thạnh An, xã TH, huyện TP, tỉnh Bến Tre.

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện TP; đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn Bé H;

Địa chỉ trụ sở: 215/3 đường Trần Thị Tiết, khu phố 3, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Bến Tre.

1.2 Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo thủ tục chung. Trả lại đơn khởi kiện, tài liệu chứng cứ kèm theo (nếu đương sự có yêu cầu).

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho bà Trần Thị M số tiền 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng) theo Biên lai thu số 0011627 ngày 22/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP, tỉnh Bến Tre.

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện TP số tiền 10.052.000đ (Mười triệu không trăm năm mươi hai ngàn đồng) theo Biên lai thu số 0011675 ngày 18/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP, tỉnh Bến Tre.

Bà Trần Thị M tự nguyện chịu chi phí thu thập chứng cứ là 17.744.000đ (Mười bảy triệu bảy trăm bốn mươi bốn ngàn đồng)

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Trần Văn M phải chịu án phí phúc thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0002851 ngày 18/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP.

Ông Trần Văn T phải chịu án phí phúc thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0002850 ngày 18/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP.

Ông Trần Văn Ch phải chịu án phí phúc thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0002849 ngày 18/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP.

Bà Trần Thị X phải chịu án phí phúc thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0002848 ngày 18/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- TAND huyện TP;
- Chi cục THADS huyện TP;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Kim Của